

Số: /QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày tháng 9 năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành do Sở Tài chính là cơ quan chủ trì thẩm tra quyết toán**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 27/2025/TT-BTC ngày 22/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước ngoài vốn đầu tư công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 214/TTr-STC ngày 17/9/2025.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, sử dụng chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành do Sở Tài chính là cơ quan chủ trì thẩm tra quyết toán.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Quyết định: Số 2349/QĐ-UBND ngày 10/8/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình; số 249/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực IV; các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, TH<sup>Trang</sup>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Quang Hưng**

## QUY CHẾ

**Quản lý, sử dụng chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành do Sở Tài chính là cơ quan chủ trì thẩm tra quyết toán**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2025  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về quản lý nguồn thu và sử dụng nguồn thu chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành do sở Tài chính là cơ quan chủ trì thẩm tra quyết toán.

2. Đối tượng áp dụng quy chế này: Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành do sở Tài chính là cơ quan chủ trì thẩm tra.

#### Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Thực hiện đúng, đầy đủ nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ và bảo đảm quyền lợi hợp pháp của tổ chức, cá nhân liên quan công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành và các công tác khác có liên quan đến lĩnh vực quản lý tài chính đầu tư của sở Tài chính.

2. Cơ quan chủ trì thực hiện công tác thẩm tra có trách nhiệm xác định các nội dung chi, mức chi đảm bảo các quy định hiện hành và phù hợp với nguồn thu; tổ chức thực hiện chế độ công khai và báo cáo thu, chi tài chính theo quy định.

### Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

#### Điều 3. Nguồn kinh phí:

1. Nguồn thu từ chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành theo quy định tại Khoản 1 Điều 46 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; trường hợp Nghị định số 99/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì nguồn thu được thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Nguồn thu từ chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán không phải thực hiện trích nguồn cải cách tiền lương; không hạch toán chung và không quyết toán chung với nguồn kinh phí quản lý hành chính hàng năm của cơ quan chủ trì thẩm tra, phê duyệt quyết toán. Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán nếu chưa sử

dụng hết trong năm, được phép chuyển sang năm sau để thực hiện theo quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 46, Nghị định số 99/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

#### **Điều 4. Nội dung chi và mức chi cho công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành**

Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành được chi hàng quý, mức chi hàng quý căn cứ vào số dư chi phí thẩm tra quyết toán thu được, khối lượng thực hiện trong quý. Mức chi trong một quý được sử dụng như sau:

1. Chi trực tiếp cho công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán:

a) Chi cho cán bộ trực tiếp thực hiện công tác thẩm tra và các cán bộ phối hợp có liên quan theo mức khoán, tối đa không quá 50% phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán. Mức chi cho từng cán bộ hàng quý do Giám đốc Sở Tài chính quyết định.

b) Chi cho công tác phê duyệt quyết toán bằng 50% tổng mức thanh toán tại mục a. Định kỳ 6 tháng, Sở Tài chính chuyển kinh phí cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để chi cho công tác phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Mức chi cụ thể do Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2. Chi trả cho các chuyên gia hoặc tổ chức tư vấn thực hiện thẩm tra quyết toán dự án trong trường hợp cơ quan chủ trì thẩm tra quyết toán ký kết hợp đồng theo thời gian với các chuyên gia hoặc thuê tổ chức tư vấn theo yêu cầu của người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán; mức chi theo điều khoản cụ thể trong hợp đồng.

3. Chi công tác phí, văn phòng phẩm, dịch thuật, in ấn, hội nghị, hội thảo, mua sắm máy tính hoặc trang thiết bị phục vụ công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán; mức chi áp dụng chế độ chi tiêu theo các quy định hiện hành.

4. Chi phí khác liên quan đến công tác thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành.

#### **Điều 5. Các nội dung khác**

Ngoài các nội dung chi quy định tại quy chế này, các nội dung khác thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 46, Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và các văn bản khác có liên quan do cấp có thẩm quyền ban hành.

### **Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

Quy chế này là cơ sở để Sở Tài chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan quản lý và sử dụng chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành do Sở Tài chính là cơ quan chủ trì thẩm tra.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để điều chỉnh cho phù hợp.